

Số: 05/2021/QĐST- HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 18 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 337/2020/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hồ Quang T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn 4, xã QĐ, huyện QL, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT: Thôn 5, xã QĐ, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã QĐ, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hồ Quang T và chị Trần Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Hồ Như Ý, sinh ngày 23/9/2019 cho chị Trần Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hồ Quang T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng, kể từ tháng 01/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Hồ Quang T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Anh Hồ Quang T và chị Trần Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Hồ Quang T thoả thuận chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi

ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ trong số tiền anh đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0003946 ngày 16/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QĐ (nơi ĐKKH);
- Lưu: VP,HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thắng